

Số: 95/2020/QĐST-HNGĐ

ĐX, ngày 12 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 121/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2021 về việc “Ly hôn, chia con chung”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Phan Thị H**, sinh năm 1996; trú tại: Ấp 6, xã TT, thành phố ĐX, tỉnh BP;

- Bị đơn: **Phùng Văn K**, sinh năm 1993; trú tại: Ấp 6, xã TT, thành phố ĐX, tỉnh BP.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **04 tháng 5 năm 2021**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **04 tháng 5 năm 2021** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị H và ông Phùng Văn K.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về hôn nhân: Bà Phan Thị H và ông Phùng Văn K ly hôn với nhau;
 - 2.2. Về con chung: Bà Phan Thị H và ông Phùng Văn K thống nhất giao con chung là cháu Phùng Quang P (sinh ngày 17/6/2016) cho ông K trực tiếp

nuôi dưỡng; về cấp dưỡng nuôi con chung các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Phan Thị H và ông Phùng Văn K thống nhất bà H chịu số tiền 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí **bà H** đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **0026178, quyền số 000524, ngày 13/4/2021** của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố ĐX, tỉnh BP. Hoàn trả cho **bà Phan Thị H** số tiền 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh BP;
- VKSND thành phố ĐX;
- **UBND xã TT, TP. ĐX;**
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tuấn